

Bài thứ 11

(Giảng ngày 30 tháng 5 năm 1999 tại Tịnh Tông Học Hội Singapore, file thứ 12, số lưu trữ: 19-012-0012)

Thưa quý vị đồng học, cùng tất cả mọi người.

Hôm qua chúng ta đã giảng đến câu: **“Trong trời đất có thần chủ trì việc xét lỗi, tùy theo chỗ phạm lỗi nặng nhẹ của người mà giảm toán.”** Tiếp theo bên dưới câu này giảng rõ với ta sáu việc, trình bày trong sáu câu, mỗi câu một việc.

“Toán giảm tắc bản hao, đa phùng ưu hoạn.” (nghĩa là: Toán giảm thì nghèo khó hao tổn, gặp nhiều buồn lo hoạn nạn.) Hai việc trong câu này, hôm qua đã giảng.

Hôm nay ta xem xét đến việc thứ ba: **“Nhân giai ô chi.”** (nghĩa là: Người người đều ghét bỏ.) Chữ “ô” hay “yêm ô”, nghĩa là chán ghét. Nói cách khác, người làm việc xấu ác thì những bậc hiền nhân quân tử nhất định sẽ lánh xa, không gần gũi.

Trong Ngọc Xu [Bảo] Kinh của Đạo giáo có nhiều câu nói về điều này, chẳng hạn như nói rằng, nếu một người không tu tập nghiệp lành, nhất định có quỷ thần đến bắt ép quấy nhiễu, làm cho tinh thần họ điên đảo, tâm trí không sáng suốt. Bất kể họ có địa vị xã hội cao quý đến đâu, giàu sang phú quý cỡ nào, chỉ cần lặn lẽ quan sát họ, ta sẽ thấy ngay là họ không được bình thường như người khác. Thời cổ đại có những bậc đế vương đến hồi mặt vận, những ông vua sắp mất nước, chúng ta thấy ghi chép rất nhiều trong lịch sử. Những bậc vua chúa trong hoàn cảnh ấy đều có tâm bất thiện, hành vi bất lương. Các vị thiện thần, sao chiếu mệnh lành đều lìa xa họ, ác quỷ, ác thần lại thường tìm đến. Đó là vì hành vi của họ bị người thế gian ghét bỏ. Những điều như thế đều là sự thật, nhất định không nên xem là mê tín.

Ngày nay, tuy khoa học kỹ thuật trên thế giới đã tương đối phát triển, nhưng sự hiểu biết về những việc quỷ thần trong trời đất vẫn còn

hết sức mơ hồ không khác trước đây. Chúng ta vẫn phải đợi khi nào khoa học kỹ thuật tiếp tục phát triển hơn nữa mới có thể phát hiện được những sự thật về cảnh giới quỷ thần. Khi đó mới thay đổi được cách nhìn của chúng ta, thay đổi được hành vi của ta. Trước khi khoa học kỹ thuật tiến bộ đến mức ấy, chúng ta phải dựa vào Thánh ngôn lượng, tin tưởng lời dạy của chư Phật, Bồ Tát.

Các bậc đại thánh đại hiền không bao giờ lừa dối chúng ta. Các ngài giáo hóa chúng sinh, quả thật có trí tuệ, có phương tiện khéo léo, đâu lẽ nào lại lừa dối chúng sinh! Đức Phật Thích-ca Mâu-ni trong suốt một đời thuyết pháp giảng kinh, nếu có bất kỳ chúng sinh nào phát hiện một câu trong đó là giả dối lừa người, thì những gì ngài thuyết dạy 49 năm có thể bị xóa bỏ hoàn toàn, không ai tin cậy vào Phật nữa. Thời xưa, những bậc hiền nhân quân tử thế gian mà còn gìn giữ được suốt đời không nói dối, hướng chi chư Phật, Bồ Tát là những bậc đại thánh, đại hiền?

Chúng ta nhất thiết phải ghi nhớ, nhất định phải thấu suốt điều này. Có thể tin tưởng vào lời dạy của các bậc thánh hiền, đó chính là phước báo của chúng ta. Có thể y theo đó vâng làm, chúng ta nhất định sẽ được những lợi ích lớn lao tốt đẹp.

Trong ý nghĩa đó, các bậc cổ đức dạy ta khi gặp phải người ôm lòng thù hận, chèn ép lấn lướt thì phải làm thế nào? Người hiểu rõ lý lẽ thì biết là nên nhẫn nhịn. Chúng ta cứ lấy tâm hiền thiện đối đãi với người ấy, chắc chắn thiên thần sẽ bảo vệ, giúp đỡ ta. Ý nghĩa này rất sâu xa. Người không thấu hiểu sẽ không chịu làm theo, họ sẽ muốn chống đối, đánh lại. Người đời thường nói: “Bệnh kẻ yếu thế.” Cho nên, người ở tình thế yếu kém hơn luôn dễ dàng được số đông cảm thông đồng tình. Lẽ trời cũng giống như vậy. Người giữ tâm hiền lương, không tính toán bon chen, cho dù bị kẻ khác chèn ép, hạ nhục, bức hại, đều nhẫn chịu được, lại đem lòng hiền thiện đối xử với người.

Nhưng nếu bị người bức hại đến chết thì sao? Đó là phần phước của ta, bị hại chết như thế được sinh về cõi trời, không phải ở trong cõi

người chịu tội báo. Ngay lúc vừa chết liền được thiên thần hiện đến đón về trời, như thế có gì không tốt! Nhưng đối với kẻ chèn ép, bức hại người khác, lẽ trời rồi sẽ trừng phạt họ.

Người xưa thường nói: “Thiên tâm nhân thuật.” (nghĩa là: Lòng trời đầy nhân ái.) Đó là nói về các vị thiên thần, có tôn giáo gọi là Thượng đế. Các vị thiên thần theo lẽ trời đều có tâm thương yêu, tuyệt đối không trừng phạt người hối lỗi. Người đã phạm lỗi phải biết ăn năn sửa lỗi. Người ăn năn sửa lỗi rồi liền được chư Phật, Bồ Tát hộ niệm, được quý thần trong trời đất khoan dung tha thứ, không tìm đến quấy nhiễu người ấy nữa. Cho nên, những việc sai lầm trong quá khứ không quan trọng. “*Nhân phi thánh hiền, thực năng vô quá? Quá nhi năng cải, thiện mạc đại yên.*” (nghĩa là: Người chưa thành bậc thánh hiền, sao có thể không phạm lỗi? Nhưng phạm lỗi biết sửa thì không gì tốt hơn.)

Trong pháp thế gian cũng như Phật pháp, bàn về sự tu hành thì không gì khác hơn sửa lỗi. Chúng ta mỗi ngày đều tự xét mình, tự kiểm bản thân, biết lỗi liền tự sửa, tự biết được sai trái khiếm khuyết của mình.

Tôi vẫn thường nói từ rất nhiều năm qua, người biết được sai trái khiếm khuyết của mình là đã mở ra con đường giác ngộ. Sửa chữa những sai trái khiếm khuyết ấy gọi là tu hành. Phải luôn nhiệt thành tu sửa, lặng lẽ tu sửa, quý vị mới được chư Phật hộ niệm, được hàng trời, rồng, thiên thần theo ủng hộ, sau đó mới thực sự [đạt được đến chỗ] như Đại sư Chương Gia ngày xưa từng dạy: “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng.*” (nghĩa là: Trong cửa Phật có cầu liền có ứng.) Đó là sự cảm ứng giao hòa trong đạo, quý vị có thể tự chứng nghiệm.

Bất kể là chúng ta có trí tuệ thiên phú, sinh ra tự biết, hoặc đầu óc ngu si, nhờ nỗ lực cầu học rồi mới biết, sự thành tựu cũng không khác nhau. Cho nên chúng ta phải tự mình phát khởi sự phấn chấn, phải hết sức nỗ lực.

Người đời thường nói: “Công đạo tại nhân tâm” (nghĩa là: Lẽ công

bằng ở ngay trong lòng người), nên đối với những người làm việc xấu ác, chúng ta đâu cần phải so đo tính toán nhiều? Vì thế, không chỉ là phải giữ tâm từ bi, tâm thương yêu mãi mãi, mà còn phải làm cho các tâm ấy không ngừng tăng trưởng.

Giáo lý căn bản trong Phật pháp dạy ta phải dứt trừ tham lam, sân hận và si mê. Tham, sân, si là ba thứ phiền não độc hại. Kiêu mạn cũng là phiền não quan trọng, vừa sinh ra đã sẵn có. Phần trước đã giảng với quý vị các loại phiền não vừa sinh ra đã sẵn có là ngu si, kiêu mạn, tham lam, ái luyến. Nếu không dứt trừ các phiền não này, nhất định không thể thoát ra ngoài ba cõi. Nếu không dứt trừ, việc niệm Phật cầu vãng sinh sẽ bị chướng ngại vô cùng nghiêm trọng. Điều đó chúng ta nhất thiết phải hiểu rõ, nhất thiết phải cảnh giác.

Đời người ngắn ngủi, liệu sẽ qua được bao mùa mưa nắng, vì sao không làm người tốt? Mấy năm nay, chúng ta khởi xướng cuộc vận động bốn điều tốt: giữ lòng tốt, làm việc tốt, nói lời tốt, làm người tốt. Được vậy nhất định sẽ có phước báo. Mọi điều lành dữ, họa phước đều là báo ứng những việc do chính ta làm, không phải do người khác mang đến. Lẽ quyết định là tự làm tự chịu. Làm việc ác ắt phải chịu tai ương họa hại, làm điều thiện nhất định sẽ được quả lành, được lợi lạc. Các vị thánh nhân của thế gian, xuất thế gian đều đã phân tích quá nhiều về việc này.

Đừng thấy người làm ác [mà ngờ vực sao] dường như họ được phước báo. Ngày nay họ [có điều kiện] sống rất tốt, nên biết đó là trong quá khứ họ đã từng tích tạo phước đức lớn. Làm việc ác thì nhất định phải bị giảm thiểu phước báo, tuổi thọ. Nhưng dù bị giảm thiểu, phước báo, tuổi thọ của kẻ ấy vẫn chưa hết, nên ngày nay ta thấy họ còn được hưởng phước. Nếu người ấy không làm việc ác, phước báo của họ sẽ còn lớn hơn, tuổi thọ còn dài hơn. Chúng ta không có thiên nhãn, không có túc mạng thông, không thể biết được quá khứ của người ấy.

Người làm việc thiện nhưng hiện tại đời sống hết sức nghèo khó, dường như không được chút quả báo tốt đẹp gì, nguyên nhân vì sao? Vì

trong quá khứ tạo ác quá nhiều, nên đời này phải chịu quả báo khổ nhọc. Nhờ làm việc thiện, quả báo khổ nhọc của người ấy có giảm đi phần nào. Sự thêm bớt, bù trừ như thế, mắt phàm không nhìn thấy, nhưng nếu quý vị lưu tâm suy xét kỹ thì có thể thấy biết được.

Câu tiếp theo là **“Hình họa tùy chi.”** (nghĩa là: *Tai họa, hình phạt liền theo sau.*)

Câu trước nói **“Người người đều ghét bỏ”**, đó là báo ứng còn nhẹ. Cho đến mức “tai họa, hình phạt liền theo sau” thì báo ứng đã nặng nề.

Hình là hình phạt. Kẻ phạm vào luật pháp của quốc gia, liền bị hình phạt chế tài. “Họa” là những tai nạn lớn, sự việc rất xấu. “Tùy” là theo sát, không xa lìa.

Thái Hư Chân nhân dạy rằng, người khác đem tâm xấu ác đối xử với ta, khiến ta phải chịu tai nạn, đau khổ, ta cứ nhận lấy, lại đem lòng hiền thiện đối xử với họ, làm việc tốt lành cho họ, thì phước đức thường sinh. Đó là cơ duyên tốt nhất để ta tu tập, bồi đắp phước đức.

Nên biết rằng con người gặp nhau đều do duyên phần. Duyên có thiện, có ác. Trước đây tôi giảng kinh ở giảng đường Quang Minh tại Hương Cảng, được khoảng vài tháng. Giảng đường ấy do Lão hòa thượng Thọ Dã xây dựng. Lão hòa thượng năm nay chắc đã 90 tuổi, hiện ở tại New York. Tại giảng đường có treo một cặp câu đối, tôi còn nhớ rất rõ như sau:

“Phu thê thị duyên, hữu thiện duyên, hữu ác duyên, oan oan tương báo.”

Nhi nữ thị trái, hữu thảo trái, hữu hoàn trái, vô trái bất lai.”

(Có nghĩa là:

Vợ chồng là duyên, duyên tốt, duyên xấu, có oán tìm nhau.

Con cái là nợ, nợ đòi, nợ trả, không nợ không đến.)

Cặp câu đối này mô tả rõ ràng một cách khái quát nhất những hoàn

cảnh gặp gỡ trong đời người. Con người gặp nhau không ngoài bốn trường hợp: có ơn, có oán, đòi nợ, trả nợ. Chúng ta thấu hiểu được ý nghĩa này, nhận biết được sự thật này, thì khi gặp gỡ bất cứ ai chúng ta cũng nhận biết được rõ ràng sáng tỏ đó là quan hệ thuộc loại nào. Nếu là có ơn với người, mong sao ơn càng sâu nặng. Nếu là có oán, cầu cho oán được hóa giải. Đó là trí tuệ, là lợi ích chân thật. Thiếu nợ người thì vui vẻ hoàn trả; người khác nợ mình thì quên hết đi, không quan tâm, bớt được nhiều lo phiền. Thường giữ tâm như thế là giữ lòng tốt; thường làm được như thế là làm việc tốt.

Do đó có thể biết rằng, phước lành do chính mình tu, chính mình được lợi lạc. Tai họa hay phước báo đều do chính mình tạo ra, thế mà nhiều người lại không chịu chấp nhận ý nghĩa này, không chịu chấp nhận sự thật này. Người có ơn với mình, vừa thấy chút việc còn con không vừa ý liền quên ơn phụ nghĩa. Người có oán với mình thì ôm ấp mãi trong lòng, toàn nghĩ chuyện trả thù. Nợ người khác không trả, người khác nợ mình thì tìm đủ mọi phương cách thúc ép [đòi cho bằng được]. Đó là tạo nghiệp ác. Nghiệp ác như thế nhất định phải đổ vào ba đường dữ. Nợ nần thù oán với nhau như thế, đòi đòi kiếp kiếp cùng nhau qua lại không dứt. Đó là ngu si, trong Phật pháp gọi là “đáng thương”.

Chúng ta học Phật đã đến mức nào? Ngay cả lý lẽ như vậy, sự thật như vậy cũng không hiểu rõ, làm sao có thể nỗ lực tự cứu lấy mình? Phước báo không phải do chư Phật, Bồ Tát ban cho ta, không phải Thượng đế ban cho ta, cũng không phải quỷ thần trong trời đất ban cho ta, mà do ta tự tạo. Gieo nhân lành nhất định được quả tốt. Tạo nhân xấu ác nhất định phải chịu quả báo xấu. Đó là lời dạy cho ta biết cách làm người trong cuộc sống hằng ngày, biết cách ứng xử với người, tiếp xúc với muôn vật.

Trong kinh Hoa Nghiêm có một đoạn nói về thế giới của chúng ta, nói rằng thế giới này có năm điều uế trược, xấu ác. Hiện nay có thể nói là sự uế trược, xấu ác đã đến mức cùng cực. Uế trược là ô nhiễm. Ngày nay trái đất này đã ô nhiễm nghiêm trọng, như mọi người đều biết. Rất

nhiều người đang nghiên cứu, bàn luận cách phòng ngừa và chấm dứt sự ô nhiễm, cải thiện hoàn cảnh sinh hoạt, nhưng họ đều nhận hiểu sai lầm. Liệu họ có làm được việc này hay không? Khẳng định là không được. Vì sao ta có thể khẳng định họ không làm được? Bởi vì trong kinh Phật dạy rất rõ ràng: “*Y báo tùy trước chánh báo chuyển.*” (nghĩa là: Y báo tùy theo chánh báo mà thay đổi.) Chánh báo là gì? Đó là lòng người. Từ nơi chánh báo đã bị ô nhiễm rồi, nhưng hiện nay rất ít người nhắc đến. Chúng ta ngày nay tư tưởng bị ô nhiễm, sự hiểu biết bị ô nhiễm. Đây là những điều căn bản nhất của sự ô nhiễm: nhận hiểu trái ngược, hiểu biết mê muội sai lầm. Tinh thần chúng ta cũng bị ô nhiễm, đến giai đoạn cực kỳ nghiêm trọng, nhưng điều đó vẫn không được mọi người nhận biết, vẫn chưa được xã hội chú trọng, thật vô cùng bất hạnh.

Đức Phật răn dạy, thánh hiền khuyên bảo, điều quan trọng nhất chính là giúp ta tu tập thanh tịnh tâm ý. Vì tâm thanh tịnh thì thân thanh tịnh, thân thanh tịnh thì môi trường đời sống cũng thanh tịnh.

Có nhiều vị đồng tu gặp tôi đều ngưỡng mộ vì sức khỏe của tôi rất tốt, dường như không thấy dấu hiệu suy kém của tuổi già, liền hỏi tôi nhờ đâu được như thế. Chẳng nhờ đâu cả, đời sống của tôi cũng giống như mọi người [ở đây], hết sức đơn giản. Chỉ có điều tôi thấu hiểu được một lẽ: Tâm thanh tịnh thì thân thanh tịnh.

Làm sao tu tập được tâm thanh tịnh? Đó là: đọc kinh, niệm Phật, giảng kinh. Quý vị nên hiểu rằng, đọc kinh, niệm Phật, giảng kinh tức là gần gũi chư Phật, Bồ Tát, mỗi ngày đều được thân cận với chư Phật, Bồ Tát. Một ngày không đọc kinh, một ngày không niệm Phật, một ngày không giảng kinh, đối với chư Phật, Bồ Tát liền xa cách, dù đặt tượng Phật ngay trước mặt cũng chẳng ích gì. Chúng ta đối với chư Phật, Bồ Tát phải tương hợp tâm ý, tinh thần kết hợp với nhau thì mới được chư Phật hộ niệm. Được thế thì bao nhiêu danh vọng lợi dưỡng, năm dục sáu trần, tham sân si mạn ở thế gian này đều tự nhiên buông xả được hết.

Điều quan trọng là hằng ngày quý vị kết bạn cùng ai? Sống chung với ai? Như tôi phần lớn thời gian là sống với chư Phật, Bồ Tát. Các vị

đồng học đều biết rõ, khi [Hàn] Quán trưởng còn sống, tôi cảm ân đức của bà ấy nên dành một phần thời gian để giúp bà. Bà ấy muốn đi đâu, tôi nhất định giúp bà đến chơi nơi đó. Tuy đưa bà đi chơi nhưng công phu của tôi vẫn hoàn toàn không gián đoạn. Tôi niệm Phật, tôi mang theo kinh điển bên mình, nhiều vị đồng học thường ở bên tôi đều biết điều đó. Ngày nay, Quán trưởng đã vãng sinh, tôi dành trọn tinh thần cho việc đọc kinh, vì tôi vẫn còn phải giảng kinh. Tuy đã giảng hết sức thuần thục nhưng vẫn cần phải đọc kinh. Không đọc thì làm sao thâm nhập? Ý nghĩa kinh điển không có chỗ cùng tận, sâu rộng không cùng tận. Người xưa nói: “*Bách đọc bất yếm*” (nghĩa là: Đọc trăm lần không chán) là nói về những sách vở của thế gian [mà còn được vậy]. Đối với kinh Phật, từ lúc bắt đầu phát tâm [tu học] cho đến khi chứng đắc quả vị Như Lai, lúc nào cũng tụng đọc không chán, tụng đọc không mỏi mệt. Mỗi lần đọc là một lần có chỗ nhận hiểu, mỗi lần đọc là một lần có chỗ lợi lạc, vượt thoát cõi trần nhập vào cõi thánh. Đọc kinh như thế cũng là một pháp môn, một phương pháp tu tập.

Chúng ta nên biết, trong đời này ai là người được phước báo lớn nhất? Chính là người mỗi ngày đều được đọc kinh, đều được sống cùng chư Phật, Bồ Tát. Đó là người có phước báo. Chư Phật, Bồ Tát đối với người người đều bình đẳng, vì sao chúng ta không thân cận các ngài?

Chư Phật, Bồ Tát xưa nay chưa từng cự tuyệt người nào. Dù là những kẻ phạm năm tội nghịch, tạo mười nghiệp ác, chư Phật, Bồ Tát cũng không hề quả trách. Chỉ cần kẻ ấy chịu gần gũi chư Phật, Bồ Tát, quay đầu hối cải liền được hướng thiện. Chúng ta thấu hiểu được lý lẽ ấy, nhận biết được sự thật ấy rồi nên phát tâm phấn chấn, nhanh chóng quay đầu sửa lỗi, cùng chư Phật, Bồ Tát kết bạn, gia nhập cùng một pháp hội với các ngài. Quý vị nói xem, như thế thật là tự tại biết bao!

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.